

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2021/HNGĐ-ST**
Ngày: 08-01-2021
V/v: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Hồ Phi Công.**

2. Ông Châu Văn Nhâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc: Không tham gia.

Vào ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số **648/2020/TLST-HNGĐ** ngày 12 tháng 11 năm 2020, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Đoàn Thị An L**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Đường CD, tổ 21, ấp 3, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Dân tộc: Kinh.

- Bị đơn: Anh **Phan Văn H**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Đường CD, tổ 21, ấp 3, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Bảo vệ.

Dân tộc: Kinh.

(Chị L và anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17-8-2020, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị **Đoàn Thị An L** trình bày:

Chị và anh Phan Văn H tự nguyện sống chung và đăng ký kết hôn năm 2006, tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, do bất đồng quan điểm, anh H không có trách nhiệm với vợ con. Nhận thấy, vợ chồng không thể khắc phục mâu thuẫn để duy trì cuộc sống chung, nên chị yêu cầu ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 người con chung tên Phan Văn N, sinh ngày 08-10-2006 và Phan Đoàn Hà L, sinh ngày 15-9-2011. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 người con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Quá trình giải quyết vụ án anh Phan Văn H trình bày: Anh thống nhất lời trình bày của chị L về diễn biến hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung, vì anh còn yêu thương vợ và mong muốn vợ chồng sống để nuôi con được tốt hơn, nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Nếu Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L, anh không nêu yêu cầu và không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Đoàn Thị An L và anh Phan Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt, nên áp dụng Khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị L và anh H.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Giấy chứng nhận kết hôn số 126 ngày 23-3-2006, của Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, cấp cho chị L – anh H đúng quy định pháp luật, nên hôn nhân của anh Phan Văn H và chị Đoàn Thị An L là hợp pháp.

[3] *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

Chị L trình bày cuộc sống chung của vợ chồng mâu thuẫn, do tính tình không hợp, anh H không có trách nhiệm với gia đình, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng không còn sống chung từ tháng 4-2020 đến nay. Anh H không đồng ý ly hôn, nhưng anh không đến Tòa án hòa giải để vợ chồng hàn gắn lại cuộc sống chung, anh chị không sống chung từ tháng 4-2020 đến nay. Thời gian qua, anh H cũng không cùng với chị L giải quyết mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ. Chứng tỏ, hôn nhân của chị L và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đủ căn cứ cho ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung:* Chị L và anh H có 02 người con chung tên Phan Văn N, sinh ngày 08-10-2006 và Phan Đoàn Hà L, sinh ngày 15-9-2011. Khi ly hôn chị L

yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 người con. Thời gian qua, chị L chăm sóc con đảm bảo, các con muốn sống với chị L. Còn anh H đi làm ít ở nhà. Do đó, giao 02 người con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, nên không xét.

[5] *Về tài sản chung*: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh H không nêu ý kiến và không nêu yêu cầu, nên không xét.

[6] *Về nợ chung*: Chị L trình bày không có và anh H không nêu ý kiến, nên không xét.

[7] *Về án phí*: Chị Đoàn Thị An L phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 58, 81, 83, 84, 110, 116, 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Khoản 1, Điều 28; Điểm a, Khoản 1, Điều 35; Khoản 1, Điều 39; Khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị An L và anh Phan Văn H.

2. Về con chung: Giao 02 người con chung tên Phan Văn N, sinh ngày 08-10-2006 và Phan Đoàn Hà L, sinh ngày 15-9-2011, cho chị Đoàn Thị An L trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc khi anh H và chị L có yêu cầu khác.

Tạm thời anh Phan Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phan Văn H được thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản, nhưng không được làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi xét thấy cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc khoản cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ: Không giải quyết.

4. Về án phí:

Chị Đoàn Thị An L phải nộp **300.000 (Ba trăm nghìn)** đồng tiền án phí sơ thẩm về ly hôn. **300.000 (Ba trăm nghìn)** đồng tiền tạm ứng án phí chị L nộp

theo Biên lai thu tiền số: **0004240** ngày **15-10-2020**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị An L và anh Phan Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. H.Xuân Lộc;
- Chi cục T.H.A dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND. xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu: Án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Anh Dũng